

Số: **1134** /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **31** tháng **3** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ trợ kinh phí lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán thực hiện công tác khoán bảo vệ rừng theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNN ngày 27/6/2016 của liên Bộ: Tài chính – Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ các thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về các biện pháp lâm sinh; số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của liên Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính tại Công văn số 1043/LN: NN&PTNT-TC ngày 25/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ trợ kinh phí lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán thực hiện công tác khoán bảo vệ rừng theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2020, với các nội dung chính như sau:

1. Danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Phụ lục đính kèm.
2. Diện tích rừng lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán thực hiện công tác khoán bảo vệ: 29.981,8 ha.
3. Định mức hỗ trợ lập hồ sơ: 50.000 đồng/ha theo quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNN ngày 27/6/2016 của liên Bộ: Tài chính – Nông nghiệp và PTNT.

4. Tổng kinh phí hỗ trợ: 1.499,1 triệu đồng (*Một tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, một trăm nghìn đồng*)

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn sự nghiệp kinh tế khác trong dự toán ngân sách 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện các thủ tục nghiệp vụ giao kinh phí cho các đơn vị để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với UBND các huyện: Như Xuân, Lang Chánh, Bá Thước, Quan Hóa, Mường Lát; Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, Ban quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn và đơn vị có liên quan để hướng dẫn, xác định hình thức, lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực, tư cách pháp nhân thực hiện việc điều tra, khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, dự toán nhiệm vụ lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán thực hiện công tác khoán bảo vệ nêu trên, thẩm định, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình triển khai thực hiện.

3. Chủ tịch UBND các huyện: Như Xuân, Lang Chánh, Bá Thước, Quan Hóa, Mường Lát và Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác của đối tượng nhận khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ kinh phí; quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

4. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Lao động, Thương binh và Xã hội và các sở, ngành cấp tỉnh, các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các chủ dự án cơ sở theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Lao động, Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện: Như Xuân, Lang Chánh, Bá Thước, Quan Hóa, Mường Lát; Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để t/h);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN.

(MC21.03.20)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

PHỤ LỤC

Kinh phí hỗ trợ lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán thực hiện công tác khoán bảo vệ rừng theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2020

(Kèm theo Quyết định số: **1134** /QĐ-UBND ngày **31** / **3** /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Diện tích khoán bảo vệ rừng năm 2020 đã giao tại Quyết định 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh			Kinh phí hỗ trợ lập hồ sơ đối với diện tích giao khoán bảo vệ rừng mới (Triệu đồng)	Ghi chú
		Tổng diện tích (ha)	Trong đó			
			Diện tích chuyển tiếp (ha)	Diện tích mới (ha)		
(1)	(2)	(3=4+5)	(4)	(5)	(6=5*0,05tr/ha)	(7)
1	UBND huyện Như Xuân	10.015,4	6.898,7	3.116,7	155,8	
2	UBND huyện Lang Chánh	12.510,5	10.510,5	2.000,0	100,0	
3	UBND huyện Bá Thước	25.500,2	9.387,0	16.113,2	805,7	
4	UBND huyện Quan Hóa	27.887,0	25.193,0	2.694,0	134,7	
5	UBND huyện Mường Lát	13.441,6	10.022,6	3.419,0	171,0	
6	Ban quản lý Khu BTTN Pù Hu	20.964,8	20.508,8	456,0	22,8	
7	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lò (nay là Ban quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn)	7.114,3	4.931,4	2.182,9	109,1	
Tổng cộng		117.433,8	87.452,0	29.981,8	1.499,1	

Ghi chú:

- Các đơn vị được giao kinh phí lập hồ sơ khoán, hỗ trợ rừng là những đơn vị thuộc danh sách theo Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh và có giao diện tích mới và bổ sung theo quy định phải lập hồ sơ quản lý.
- Định mức hỗ trợ lập hồ sơ: 50.000 đồng/ha theo quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNN ngày 27/6/2016 của liên Bộ: Tài chính - Nông nghiệp và PTNT.
- Nguyên tắc hỗ trợ: Chi hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ đối với diện tích khoán mới trong công tác bảo vệ rừng.